

Bản tin chứng khoán

Trong số này

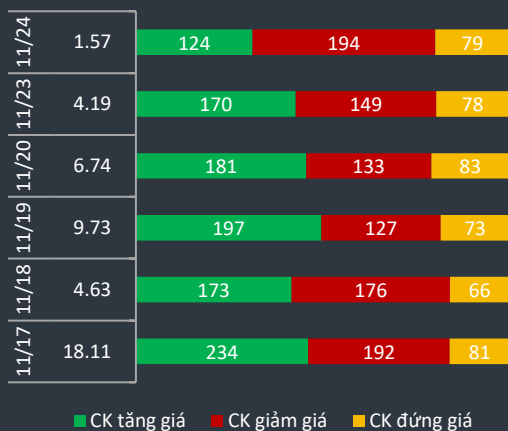
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

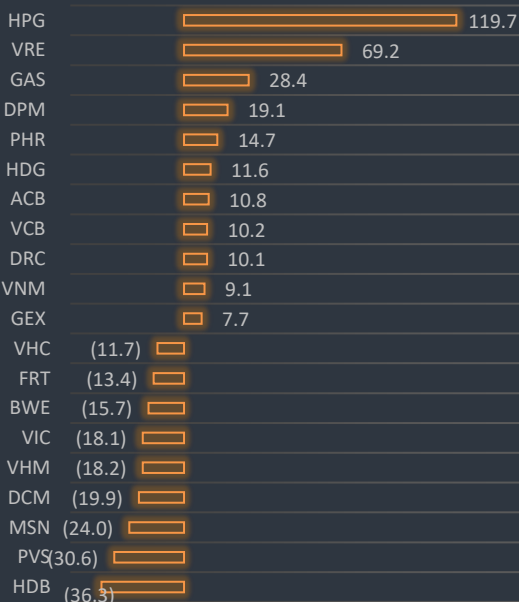
Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

Độ rộng thị trường



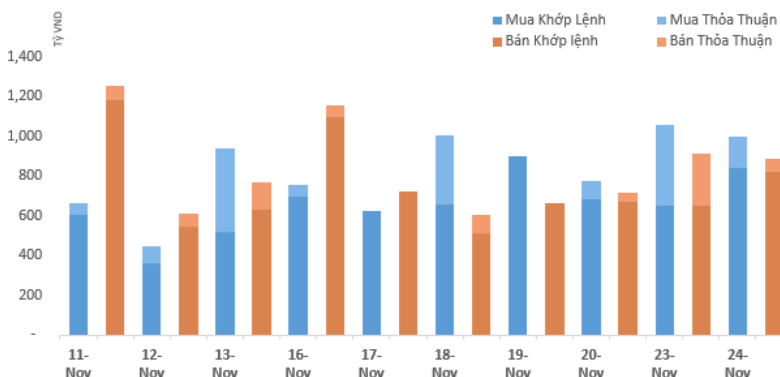
Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Thị trường có một ngày giao dịch nhiều cảm xúc và bất ngờ. Áp lực khi gần chạm mốc 1000 rõ ràng là khá lớn và bằng chứng là chỉ số Vnindex liên tục nhẩy múa trong phiên. Giao dịch đạt mức cực khủng lên đến trên 50 triệu cổ phiếu khớp lệnh cả 3 sàn tương ứng hơn 12,500 tỷ đồng chuyển nhượng. Sàn HOSE lần đầu đạt giá trị giao dịch hơn 10 ngàn tỷ đồng trong đó riêng HPG đã đạt hơn 1,800 tỷ - Một kỷ lục của riêng Hòa Phát. Rất nhiều cổ phiếu có giao dịch vượt 10 triệu cổ phiếu như TCB, HSG, GEX, STB ... Dù khối ngoại giao dịch cũng có gia tăng nhưng gần như dòng tiền trong nước đóng vai trò chính ở hầu hết các giao dịch cổ phiếu.

Nhóm Vingroup dù không quá nổi bật nhưng đóng góp lớn vào chỉ số với VHM tăng 4%, cùng với TPB, VRE, VCB và một số mid cap như HSG, SBT, BMI giúp chỉ số index đảo chiều xanh dù số mã đỏ chiếm áp đảo nhiều hơn hẳn mã xanh. Nhiều blue chip tăng khá trong phiên nhưng bị bán rất mạnh đã giảm điểm hay cầm cự tham chiếu như HPG, MWG, PNJ, CTG, FPT, GVR, PHR.

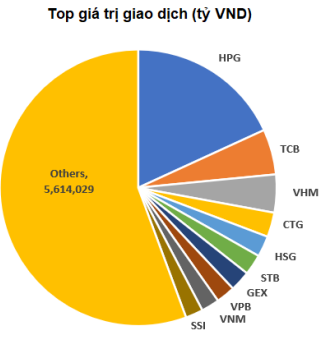
Khối ngoại có phiên mua ròng thứ 5 liên tiếp với hơn 111 tỷ đồng trong đó riêng HPG mua ròng đến 120 tỷ đồng cùng với VRE(69.2 tỷ), GAS(28.4 tỷ), DPM(19.1 tỷ), PHR(14.7 tỷ). Phía bán ra cũng sôi động không kém với hàng loạt mã lớn như HDB(-36.3 tỷ), PVS(-30.6 tỷ), MSN(-24 tỷ), DCM(-19.9 tỷ). Sau 5 phiên khối ngoại đã mua ròng tổng cộng 960 tỷ đồng tập trung ở các mã blue chip VNM, VIC, VRE, VCB, VJC và HPG.



Vnindex 995.76
▲ +1.57 (+0.16%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
VHM	83.8	3,200	3.97
TPB	25.3	750	3.05
HNG	12.5	200	1.63
VRE	28.0	250	0.90
VCB	92.4	800	0.87
MBB	19.4	150	0.78
VPB	25.7	150	0.59
TCB	23.7	50	0.21
VIC	104.0	200	0.19
DHG	102.7	100	0.10
HPG	37.5	-	-
EIB	17.2	-	-
REE	46.0	(50)	(0.11)
BCM	37.9	(100)	(0.26)
NVL	61.5	(200)	(0.32)
CTG	32.8	(150)	(0.46)
POW	9.9	(50)	(0.50)
FPT	55.6	(300)	(0.54)
STB	14.5	(100)	(0.68)
SAB	189.2	(1,300)	(0.68)
VJC	118.0	(900)	(0.76)
HDB	25.6	(200)	(0.78)
VNM	109.6	(1,000)	(0.90)
HVN	26.8	(250)	(0.93)
BID	40.7	(400)	(0.97)
PLX	50.2	(500)	(0.99)
PNJ	75.9	(800)	(1.04)
MWG	112.0	(1,200)	(1.06)
GVR	18.3	(200)	(1.08)
GAS	82.5	(1,000)	(1.20)
MSN	82.0	(1,100)	(1.32)
GEX	21.2	(300)	(1.40)
KDH	26.2	(450)	(1.69)



Với 2 phiên đầu tuần chỉ số Vnindex đã tăng thêm gần 6 điểm. Đà tăng có dấu hiệu chậm lại và càng gần mốc 1000 độ rung lắc càng mạnh hơn. Rõ ràng trong tháng giao dịch vừa qua nhà đầu tư đã kiếm được lợi nhuận kha khá vì vậy áp lực chốt lời sẽ càng đè nặng hơn. Các nhịp rung lắc có thể làm thị trường điều chỉnh vài phiên trước khi có thể vượt qua mốc 1000. Quan điểm hiện tại vẫn lạc quan nhưng nhà đầu tư lưu ý một số cổ phiếu trong danh mục có thể chốt lãi dần khi đã đạt mục tiêu ngắn hạn. Một số cổ phiếu có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh để tích lũy thêm ngắn hạn như GIL, PET, DPM, D2D.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support
HPG	37.5	12.40	28	37	Mua quanh 30-31. Mục tiêu 37	33.9%
PHR	64.8	3.70	50	65	Nắm giữ. Mục tiêu 65	29.6%
SZC	27.9	5.90	22	28	Mua quanh 22-23. Mục tiêu 28	26.8%
VCB	92.4	5.50	80	95	Mua quanh 83-85. Mục tiêu 95	15.5%
PNJ	75.9	2.60	65	80	Mua quanh 70-72. Mục tiêu 80-85	16.8%
GVR	18.3	2.20	11.5	20	Nắm giữ. Mục tiêu nâng lên 20	59.1%
HSG	18.7	(2.10)	14	20	Nắm giữ. Mục tiêu 22	33.6%
MWG	112.0	-	80	120	Nắm giữ. Mục tiêu nâng 120	40.0%
FPT	55.6	3.00	46	60	Mua quanh 50-51. Mục tiêu 60	20.9%
DXG	13.8	(1.40)	11	15	Mua quanh 12 Mục tiêu 17	25.5%
STB	14.5	4.70	11	16	Mua quanh 12.5-13. Mục tiêu 16	31.8%
DPM	17.7	0.60	16	20	Mua quanh 16-17. Mục tiêu 20-22	10.6%

(**BNH** **03/0**) Các vị thế gần chạm mục tiêu ngắn hạn)

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

TDM	4.21
CRC	4.36
IJC	4.62
ILB	5.17
HSG	5.65
SBT	5.73
KHP	6.57
BMI	6.60
TEG	6.82
BWE	6.84
POM	6.92
HAX	6.96
CVT	6.99
KSH	12.50

Top tăng giá HNX

PLC	1.16
DNM	1.24
SD9	1.59
SD5	1.67
VIX	1.74
HAD	1.91
HCC	2.06
CLH	2.12
PIC	2.27
TVC	2.70
TDN	2.86
CIA	3.08
TKC	3.23
SCL	3.64
AAV	4.29
PVC	5.00
NGC	5.26
DXP	6.72
VSM	7.97
BII	8.33
C69	8.96
CTP	9.38
NSH	9.68
VIG	10.00
QNC	14.81

TPB - Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Ngày 01/12 tới đây sẽ chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 20% và cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 2,18%.

VNM - CTCP Sữa Việt Nam – Vinamilk - Ngày 19/11/, HĐQT đã thông qua nghị quyết về việc đóng cửa công ty con là Vinamilk Europe Spółka Z Ograniczona Odpowiedzialnoscia tại Ba Lan. Lý do, Vinamilk đã thiết lập được các mối quan hệ tốt với các nhà cung cấp và mua nguyên vật liệu trực tiếp từ Châu Âu để tối ưu hóa chi phí hoạt động.

RDP - CTCP Rạng Đông Holding - Ngày 27/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 30/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10:1 (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới), tương đương RDP sẽ phát hành thêm hơn 3,73 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

PAN - CTCP Tập đoàn PAN - Thông báo, chỉ mua được hơn 2,15 triệu cổ phiếu của CTCP Khử trùng Việt Nam (VFG) trong tổng số hơn 4,81 triệu cổ phiếu VFG chào mua. Như vậy, sau giao dịch, PAN đã nâng sở hữu tại VFG lên hơn 15,39 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 47,97%.

PNJ - CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận - Doanh thu thuần tháng 10 đạt 1.827 tỷ đồng, tăng 6,5%; lãi sau thuế 175 tỷ đồng, tăng 35% so với cùng kỳ. Công ty cũng thông báo, ngày 08/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 09/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/12/2020.

THD - CTCP ThaiHoldings – Đã thông qua việc vay vốn, mở L/C và sử dụng dịch vụ tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội - Chi nhánh Thăng Long, với số tiền 700 tỷ đồng, thời hạn vay 12 tháng.

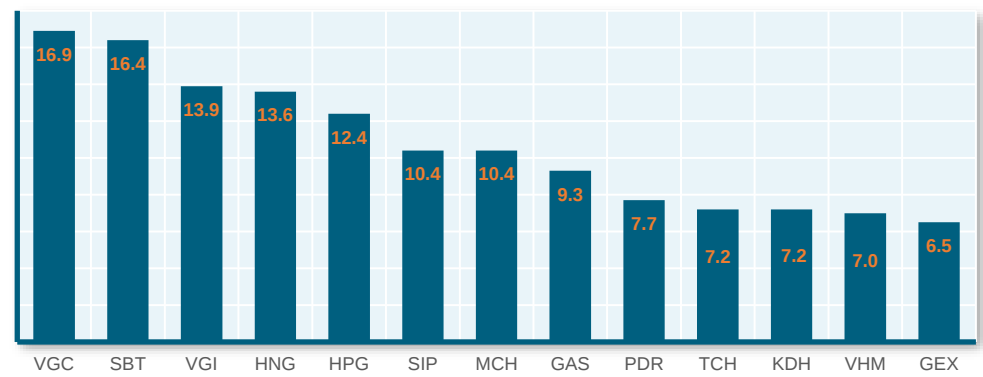
THB - CTCP Bia Hà Nội – Thanh Hóa - Ngày 07/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2019 và 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 08/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/12/2020.

HLD - CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND - Ngày 01/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 02/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 45%, thanh toán bắt đầu từ ngày 11/12/2020.

KDF – CTCP Kido Foods - Thông báo ngày 14/12 chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức đặc biệt bằng tiền và hoán đổi cổ phiếu Kido (mã CK: KDC). Mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu KDF sẽ được nhận 3.000 đồng cổ tức đặc biệt và nhận 1,3 cổ phiếu KDC sau hoán đổi.



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Cổ phiếu đang chạm các vùng hỗ trợ:

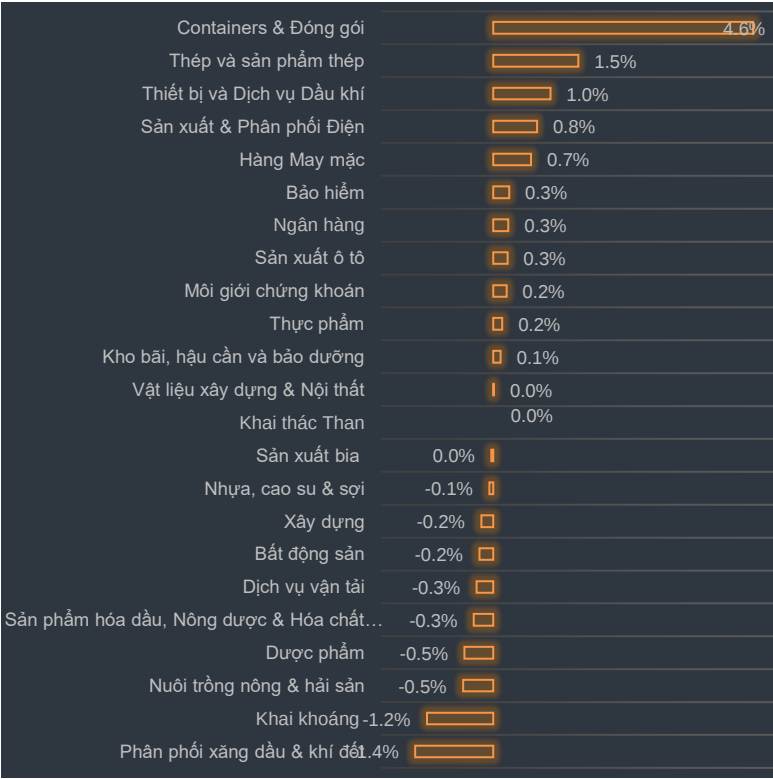
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
VIB	28	0.00	12.70	120.5%	20.90	1,308,521	26.4	5.1
MSN	82	(1.32)	49.00	67.3%	16.60	2,977,641	48.9	9.8
FLC	4.3	(0.69)	2.50	72.0%	14.90	19,240,330	50.2	14.7
DBD	44.3	(1.23)	44.10	0.5%	28.90	17,478	37.8	18.6
DCM	12.4	1.65	5.00	148.0%	5.70	3,747,140	55.0	19.2
NVB	8.5	(1.16)	7.80	9.0%	14.10	2,517,399	40.1	40.0
LPB	12.1	0.00	5.60	116.1%	4.10	7,512,289	53.7	43.2
DPM	17.7	3.21	10.20	73.5%	0.60	2,878,292	57.9	44.0
VIC	104	0.19	71.50	45.5%	11.50	668,599	53.9	45.5
PVI	29.8	0.34	24.70	20.6%	6.20	25,278	54.1	45.7
NVL	61.5	(0.32)	51.00	20.6%	5.90	1,396,202	41.2	51.2
HAG	4.5	(1.11)	2.50	80.0%	30.30	6,446,079	43.4	53.5
IMP	51.4	(0.77)	34.50	49.0%	3.70	103,193	57.8	55.1
KOS	30.8	1.65	26.90	14.5%	13.00	488,467	47.7	55.3
EIB	17.2	0.00	14.60	17.8%	6.40	323,754	46.4	56.7
VPI	33.2	0.00	32.40	2.5%	23.80	987,196	49.2	57.4
NT2	23.3	1.53	15.20	53.3%	4.10	171,577	56.0	58.3
NHH	51.4	(0.19)	35.10	46.4%	19.00	167,464	50.4	58.6
FRT	22.4	0.00	10.10	121.8%	19.90	507,038	47.3	60.0
PVS	14.9	0.68	9.00	65.6%	27.50	6,436,719	58.1	60.1
KDC	36	0.42	13.80	160.9%	3.60	549,290	54.1	61.4
PME	74.1	0.27	50.50	46.7%	1.20	10,565	64.2	62.1



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	NAS	UPCoM	27/11/2020	30/11/2020	24/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 2,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	RDP	HOSE	27/11/2020	30/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
3	NNC	HOSE	27/11/2020	30/11/2020	15/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 3,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	NNC	HOSE	27/11/2020	30/11/2020	15/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	BBS	HNX	27/11/2020	30/11/2020	10/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	HT1	HOSE	27/11/2020	30/11/2020	11/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	HAN	UPCoM	27/11/2020	30/11/2020	25/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	MCT	UPCoM	27/11/2020	30/11/2020	15/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	MLS	UPCoM	27/11/2020	30/11/2020	25/12/2020	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 4,300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	SBV	HOSE	27/11/2020	30/11/2020	11/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	TDP	HOSE	27/11/2020	30/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
12	C4G	UPCoM	26/11/2020	27/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	PVT	HOSE	26/11/2020	27/11/2020	23/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	PVT	HOSE	26/11/2020	27/11/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
15	D2D	HOSE	26/11/2020	27/11/2020		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:42	Thưởng cổ phiếu
16	HVT	HNX	25/11/2020	26/11/2020	14/12/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	QTC	HNX	25/11/2020	26/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	BCM	HOSE	25/11/2020	26/11/2020	22/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	TNW	UPCoM	24/11/2020	25/11/2020	11/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	TIX	HOSE	24/11/2020	25/11/2020	28/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 1,250 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	HCT	HNX	24/11/2020	25/11/2020	22/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	PVC	HNX	24/11/2020	25/11/2020	15/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 450 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	HJS	HNX	24/11/2020	25/11/2020	25/12/2020	Trả cổ tức đợt 3/2019 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	BMJ	UPCoM	24/11/2020	25/11/2020	18/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	V12	HNX	23/11/2020	24/11/2020	24/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	LIX	HOSE	23/11/2020	24/11/2020	07/12/2020	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	CMG	HOSE	23/11/2020	24/11/2020	08/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	VTB	HOSE	23/11/2020	24/11/2020	10/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:

BII, TEG, IJC

Xây dựng:

ICG, C69, PXI

Dầu khí:

PVC, PVD, PGC

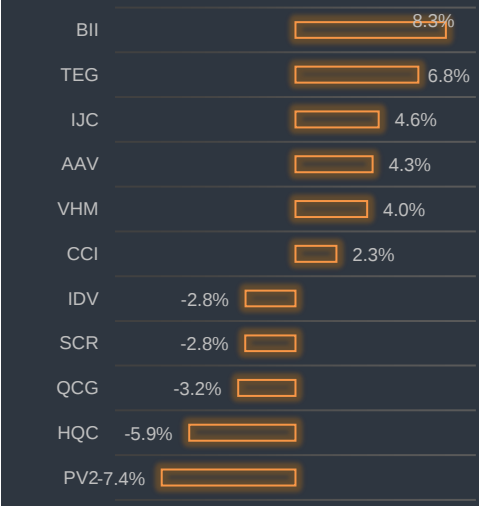
Chứng khoán:

VIG, SBS, VCI

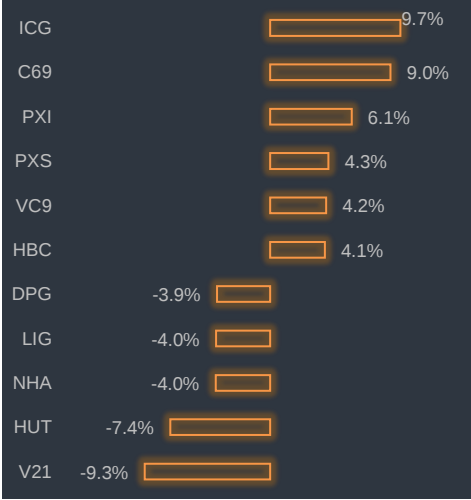
Ngân hàng:

TPB, MBB, VCB

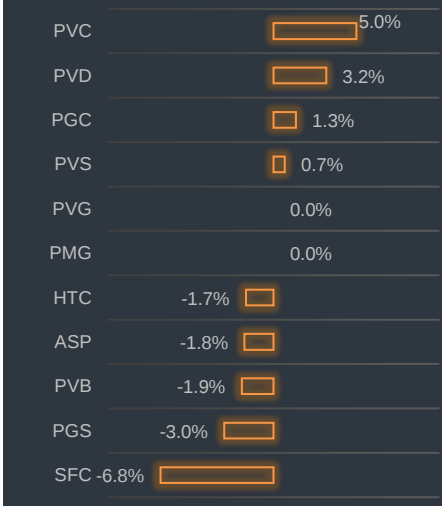
Bất động sản



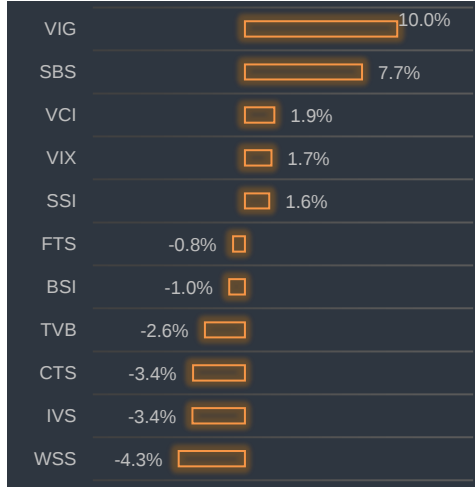
Xây dựng



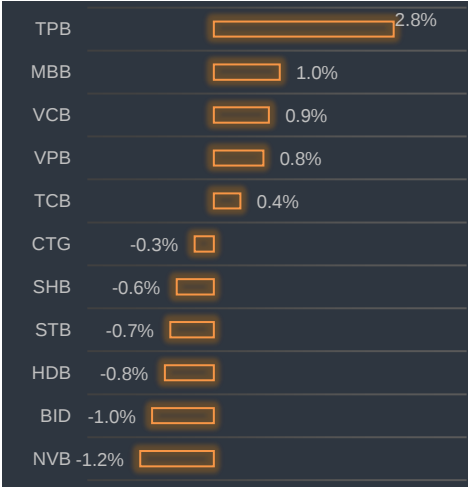
Dầu khí



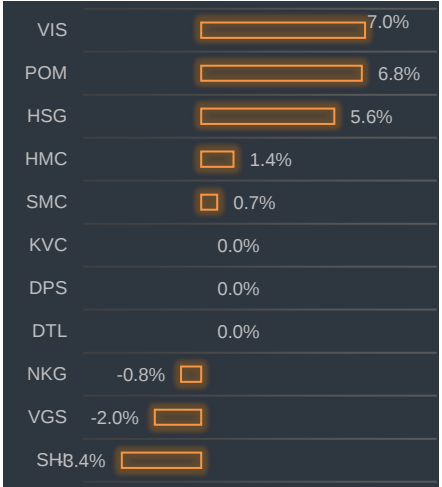
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931